

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00' sáng thứ Tư ngày 06/04/2022.

NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 846

“CHÂN TƯỚNG CỦA VŨ TRỤ, VẠN PHÁP LÀ BẤT SINH BẤT DIỆT”

Chúng ta thường nghe nhà Phật nói đến “*vô thường*”, “*chân thường*”. Phật dạy: “***Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng, nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh***”, tất cả pháp giống như là mộng, là huyễn, là bọt nước. Hôm nay chúng ta lại nghe nói: **Chân tướng của vạn pháp ở trong vũ trụ là bất sinh, bất diệt**. Chỗ này chúng ta phải hiểu, nếu không thì sẽ nhầm lẫn. Phật nói “*vô thường*” là nói đến cái giả tướng, cái không thật, cái giả tướng là “*vô thường*”. Nói “*chân thường*” là nói đến chân tướng, nó chỉ chuyển thể hình thái, chuyển đổi từ trạng thái này sang trạng thái khác chứ không hề mất đi, cho nên chân tướng là thường hằng, là bất sinh, bất diệt.

Cái “*vọng*” là cái giả, cái không thật. Ta gọi là “*vọng*” bởi vì nó không thật. Thí dụ, một ngày chúng ta phiền não nhất, từ sáng đến chiều đều vọng tưởng. Chúng ta cô đặc vọng tưởng, phiền não lại thì nó cũng không bằng được hạt mè, nếu nó bằng được hạt mè thì nó không gọi là “*vọng*” vì nó có tướng rồi. Cho dù chúng ta có cô đặc lại đến mức nào thì nó cũng không bằng được hạt mè, vì nó là “*vọng*”, không có hình tướng. “*Vọng*” thì không thật, dễ mất đi. Thế mà người ta cứ chấp vào nó để rồi phiền não, khổ đau!

Ngược lại với “*vọng*” là “*chân*”, trong “*vọng*” có “*chân*”. Thí dụ ta cố tình gột rửa, chặt bỏ, diệt hết vọng tưởng đi để ta tìm cái thật, cái thật nằm ở trong “*vọng*”, khi nào hết “*vọng*” thì là chân. Nhà Phật có câu: “***Phiền não tức là Bồ Đề***”, khi còn phiền não, khi còn vọng tưởng thì vẫn còn là phàm phu, khi không còn vọng tưởng, không còn phiền não nữa thì đó chính là Bồ Đề. Thí dụ chúng ta nói: “*Hôm qua tôi buồn khổ quá*”, “*hôm nay tôi vui quá*”. Người hôm qua buồn khổ và người hôm nay vui quá không khác nhau, vẫn là một người. Trong cái vọng có cái chân, cái thật. Lìa cái “*vọng*” để tìm cái thật thì không có. “***Chân***” và “***vọng***” đang tồn tại.

Hòa Thượng nói: “***Trong Phật pháp nói đến cái “chân” và cái “vọng”. Cái vọng là cái giả, cái không thật. Ngược lại với “vọng” là “chân”, trong cái vọng có cái chân. Trong cái vọng có cái chân, cái thật, lìa cái vọng này để tìm cái thật thì không có, chân và vọng đang tồn tại. Vọng thì sẽ mất đi còn cái chân nhất định không thay đổi, vĩnh viễn thường trụ. Những gì có thể diệt thì trong Phật pháp gọi là “giả tướng”, không phải là “chân tướng***”.

Chúng ta thử nghĩ xem: Cái tướng gì là vĩnh viễn, bất biến? Không có tướng nào là vĩnh viễn, bất biến, đã có hình tướng rồi thì không vĩnh viễn bất biến. Tìm không ra! Động vật thì Sinh – Lão – Bệnh – Tử, thay đổi theo từng sát na, sát na, từng khoảnh khắc rất nhỏ. Thực vật thì Sinh - Trụ - Di - Diệt, hình thành, tồn tại, biến đổi rồi mất đi, cũng biến đổi theo từng khoảnh khắc. Khoáng vật cũng Thành – Trụ - Hoại – Không, cũng đang ở trạng thái biến đổi. Nói một cách khác, bạn không tìm ra được thứ nào là vĩnh hằng, bất biến. Cho nên Phật pháp mới nói cho bạn biết là: “Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng”, phàm hễ cái gì có hình tướng thì đều là hư vọng. Chúng ta đừng dính mắc, đừng chấp chước nó để rồi khổ đau”.

Ta cứ cho rằng thân này là của ta, nhưng thật ra thân này đang chuyển đổi theo từng sát na, thay đổi theo từng khoảnh khắc nhỏ nhất, thay đổi hoàn toàn. Người của ngày hôm nay không phải là người của ngày hôm qua và người của ngày hôm qua không phải là người của ngày hôm nay. Thân này đã hoàn toàn mới rồi nhưng chúng ta không nhận ra vì sự thay đổi diễn ra nhanh quá. Nếu chúng ta không gặp một người sau 1 đến 2 tháng, hoặc 1 đến 2 năm thì khi gặp lại, ta sẽ phát hiện họ đã già đi một chút rồi. Khi xem lại những thước phim video chúng ta làm cách đây mấy năm thì chúng ta cũng thấy người xung quanh đã già nua đi rất nhiều, nhưng chính bản thân mình lại không cảm nhận thấy mình đã già đi. Cái thật đang diễn biến ở trong ta nhưng chúng ta không thấy, chúng ta cứ chạy theo cái giả. “*Tự tư tự lợi*” là giả, “*danh vọng lợi dưỡng*” là giả, hưởng thụ “*năm dục sáu trần*” là giả, “*tham sân si mạn*” cũng đang là giả nhưng chúng ta lại rất dính mắc, vướng bận vào những thứ này.

“*Chân tâm*” thường hằng thanh tịnh của ta là thật nhưng cái thật đó từ lâu đã bị lãng quên vì ta cứ bám theo cái giả mà không cố tìm, không khơi dậy cái thật ở trong ta. Chính những điều lầm chấp đó khiến con người chúng ta luôn ở trong trạng thái khổ đau. Phật hết sức từ bi, phân tích cho chúng ta rất rõ ràng: **Con người có Bát Khổ: “Sinh lão bệnh tử”** (sinh ra, già đi, bệnh rồi chết), “**ái biệt ly khổ**”, “**câu bất đắc khổ**”, “**oán tăng hội khổ**”, “**ngũ ấm xí thanh khổ**”. “*Ngũ ấm*” là sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Trong năm thứ này, thứ nào trong ta mạnh mẽ hơn thì sẽ làm ta khổ sở.

Chúng ta thấy rõ ràng: **Chúng ta đều là những người đang bị lừa bởi giả tướng, giả cảnh.** Vì không nhận ra chân tướng cho nên khi gặp sự, chúng ta rất khổ. Cảnh sinh ly tử biệt làm cho chúng ta rất khổ. Ngày hôm nay chúng ta hội tụ trong một lớp học, ta cứ ngỡ rằng nó sẽ mãi như vậy nhưng rồi nó cũng sẽ thay đổi từng sát na, sát na vô thường, rồi cũng sẽ có người còn, người mất. Nếu chúng ta nhìn ra được chân tướng chính là vô thường thì chúng ta sẽ không bị quá ngỡ ngàng. Người không tu mà còn nhận ra được. Nhà Thơ Cao Bá Quát đã viết:

“Thấy xe thiên cổ xích đưa ra

Đâu phải người thân lẽ đâu khóc mướn

Tưởng tuổi bách niên dừng nghỉ lại

Người đi rồi sẽ đến phiên ta”

Ông cũng cảm nhận được sự vô thường, đối với cảnh sinh ly tử biệt, người ta tiếp nhận trước rồi chúng ta sẽ tiếp nhận sau, không ai tránh khỏi. Chúng ta phải nên nhớ: Chúng ta nhìn thấy lẽ vô thường không phải để bi ai, chán bỏ, ủ dột hoặc ở trạng thái sống tiêu cực. Cái hay của Nhà Phật là chúng ta học, ta biết được lẽ vô thường, để ta biết trân trọng nó, nắm lấy khoảng thời gian ngắn ngủi này để tìm ra được cái chân thường, tích cực hơn, phấn đấu nỗ lực hơn, không bi quan yếm thế.

Nhiều người khi nghe về “vô thường”, tiếp cận với cảnh sinh ly tử biệt thì buồn xuôi, có những người không chịu đựng nổi nên đi tìm cái chết để kết thúc cuộc đời. Đó là ý niệm quá đại khờ! Nhà Phật nói về “chân thường” và “vô thường”, nói đến “chân” và “vọng” để chúng ta biết lấy bỏ, cái gì đưa ta đến sự “chân thường” thì chúng ta nỗ lực, cái gì đưa ta đến sự “vô thường”, không thật thì chúng ta dần dần tan nhạt đi.

Chư Phật Bồ Tát biết rõ được sự vô thường, biết rõ được cái không thật và cái thật cho nên các Ngài rất tinh tấn. Các Ngài tinh tấn từ lúc còn là phàm phu, mãi đến lúc thành Phật rồi vẫn tinh tấn, chứ không phải là khi đã thành Phật rồi, công thành quả mãn rồi thì an hưởng trong cảnh tịnh tĩnh. Các Ngài không ngừng tinh tấn, không ngừng nỗ lực. Các bậc Tổ Sư Đại Đức cũng không ngừng tinh tấn. Chúng ta là người đi sau, chúng ta học theo Tổ Sư Đại Đức, học theo chư Phật Bồ Tát, cũng nỗ lực, không ngừng tinh tấn.

Người học Phật không phải là người bi quan yếm thế mà là người rất tích cực, rất phấn đấu. Thế gian cứ lầm chấp vào giả cảnh, đến khi tiếp cận giả cảnh thì họ vô cùng đau khổ, bi quan. Chúng ta không bi quan, chúng ta biết được rõ nó, chúng ta trân trọng từng khoảnh khắc ngắn nhất, tranh thủ để hướng đến cái chân thật. Ta khác hoàn toàn thế gian này! Thế gian thì từng sát na, từng sát na hướng đến cái giả, cái không thật. Chúng ta biết rồi, chúng ta từng sát na, sát na hướng tới cái chân thật. Giá trị con người của chúng ta hoàn toàn khác chính ở chỗ này!

Chúng ta hãy quán sát xem hàng ngày khởi tâm động niệm, từng việc làm cụ thể của chúng ta đang thật làm hay đang làm một cách giả dối, một cách hời hợt. Tổ Sư Ấn Quang đã dạy chúng ta: “**Đốn luân tận phận, nhàn tà tồn thành, tín tâm niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ**”. “Đốn luân tận phận” là dốc hết trách nhiệm trong vai trò trách nhiệm của mình, ở trong bất cứ một vai trò, hoàn cảnh nào cũng đều tận tâm tận lực, hết lòng hết dạ, làm đến mức tốt nhất. Phật dạy chúng ta làm ra biểu pháp, làm ra điển phạm, làm ra mô hình mẫu để người ta bắt chước. Trong “*Kinh Hoa Nghiêm*” cũng nói rõ ràng: “**Học vi**

nhân sư, hành vi thế phạm”. Học để làm Thầy người, làm để làm ra chuẩn mực cho người, làm gương mẫu cho người.

Chúng ta không lãng phí một chút thời gian nào. Người thế gian lãng phí thời gian vào “*tự tư tự lợi*”, “*danh vọng lợi dưỡng*”, hưởng thụ “*năm dục sáu trần*”, “*tham sân si mạn*”. Thế gian này rất nhiều người lúc nào cũng nghĩ mình là “*Bồ Tát*”, họ gọi nhau là “*Bồ Tát*”, tán tụng nhau là “*Bồ Tát*”. Họ rất vui thích với điều này, nhiều đạo tràng khi gặp nhau thì tán tụng nhau là “*Bồ Tát*”: “*Lâu rồi không gặp Bồ Tát!*”. Họ cho rằng gọi nhau là “*Bồ Tát*” thì sẽ trở thành “*Bồ Tát*”. Nếu họ làm “*Bồ Tát*” thì họ về Thế giới Tây Phương Cực Lạc sẽ làm đảo lộn Thế giới Cực Lạc. Họ sống ở thế gian thì bất nhân, bất nghĩa, bất kính, khởi tâm động niệm, đối nhân xử thế tiếp vật toàn là giả. Họ nói với nhau toàn những lời hoa mỹ, không thật.

Tổ Ân Quang khai thị: “*Xem thấy tất cả chúng sanh là Bồ Tát, chỉ riêng ta là phàm phu ít tu, phước mỏng, nghiệp dày*”. Chúng ta phải thấy tất cả chúng sinh đều đang tu tốt hơn mình, đang công phu tốt hơn mình, mình tu chưa được tốt, mình phải nỗ lực nhiều hơn, phải luôn ở trong trạng thái phấn phát, nỗ lực, luôn luôn ở trạng thái cầu tấn, cầu tiến bộ. Những lời dạy của Tổ Sư Đại Đức rất đơn giản nhưng chúng ta quên hết. Chúng ta làm theo những sự khuyên dụ của người khác để rồi làm sai.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc là thế giới của “*hiếu*” và “*kính*”, Thế giới Cực Lạc là thế giới của Phổ Hiền. “*Hiếu dưỡng phụ mẫu*”, không chỉ hiếu với riêng phụ mẫu của mình mà phải hiếu với tất cả chúng sinh. “*Kính*” không chỉ “*kính*” với Cha Mẹ, Thầy Cô của mình mà “*kính*” với tất cả chúng sinh. Những người bất nhân, bất nghĩa, bất kính thì có thể vãng sanh được không?

Hòa Thượng nói: “*Xin hãy sống trong thế giới biết ơn! Cho dù ơn đức của chúng sanh đối với ta nhỏ như một giọt nước, ta cũng mỗi niệm không quên*”. Nhỏ như giọt nước ta cũng mỗi niệm không quên, hưởng chi người ta có ơn đức với cả cuộc đời này của mình. Có nhiều người chạy Đông, chạy Tây, chạy theo cái mới, đập đổ những cái cũ trong khi người cũ có ơn nghĩa với mình vô cùng to lớn, người mới chưa từng có chút ơn nghĩa gì với mình.

Tôi nói: “*Đời này kiếp này, nếu không vãng sanh thì chúng ta cũng đừng làm người vong ơn, bội nghĩa*”. Năm 2009, khi tôi đang dịch “*Kinh Vô Lượng Thọ*” thì học trò nói: “*Thầy ơi, niệm Phật mới vãng sanh. Tại sao Thầy không niệm Phật mà cứ ngồi dịch Kinh như vậy?*”. Tôi nói: “*Vậy há! Vậy thì chú vãng sanh trước đi! Thầy đã hứa với chúng sanh sẽ dịch hết bộ này, nếu bây giờ vì sợ đại nạn mà bỏ không dịch Kinh nữa để niệm Phật vãng sanh thì Thầy thất tín với chúng sanh. Thầy phải làm cho xong việc này!*”. Có những người đã từng phát nguyện trước đại chúng là “*tôi sẽ dịch bộ Kinh này!*”, nhưng cuối cùng họ không làm hoặc làm vài đĩa cho có rồi không làm nữa. Vậy thì những người đó không thể vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc.

Trước đây, tôi tự học những chuyên đề mà Hòa Thượng giảng để ngày ngày chính mình tự thay đổi, tự làm mới cho nên thời gian đầu tôi không mở Zoom, không thông báo cho mọi người. Tôi học được hơn 300 đề tài thì mọi người mong muốn tôi mở Zoom để cùng học vào sáng sớm. Tôi muốn học nghiêm túc nên tôi mời tất cả chúng sanh các tầng không gian khác đến cùng học với tôi. Từ ngày đó tôi không bao giờ thất hứa. Ngày ngày đúng giờ tôi mở điện, đúng giờ lên thắp hương, đúng giờ lên lạy Phật, đúng giờ là ngồi đúng chỗ này để học vì không chỉ riêng mình tôi mà còn có rất nhiều chúng sanh khác cùng học. Cho nên tôi nói với mọi người: *“Nếu đời này không vãng sanh thì cũng đừng làm người thất hứa!”*.

Một người thất hứa thì có đủ tu cách để vãng sanh không? Trong cuộc sống, tôi thấy có rất nhiều người đập đổ tất cả, vong ơn bội nghĩa! Trước đây có người không biết ở phương trời nào gọi điện đến nói với tôi: *“Thầy ơi, con muốn nhận Thầy làm Thầy!”* Tôi nói: *“Để làm chi vậy! Cô hãy nhận Phật làm Thầy đi! Thích Ca Mâu Ni Phật là vị Thầy ban đầu dạy chúng ta pháp tu Tịnh Độ. A Di Đà là vị Phật để chúng ta quay về, quy y với Phật A Di Đà để cầu sanh Cực Lạc. Thích Ca Mâu Ni Phật cũng dạy chúng ta nên quy y với Phật A Di Đà”*. Họ vẫn cưỡng cầu: *“Không! Con đang lạy Thầy đó nha!”*. Sau đó họ lạy tôi ba lạy từ xa. Vài năm sau, người đó lại gọi điện cho tôi rồi nói: *“Thầy ơi, con không làm học trò của Thầy nữa!”*. Nhưng lần này họ không lạy tôi ba lạy như lần trước, họ phải lạy ba lạy không nhận Thầy nữa thì mới đúng đạo nghĩa. Tôi cũng không hiểu nổi vì sao mà họ làm được chuyện như vậy! Họ chỉ làm những việc lớn lao, không làm việc nhỏ.

Ngày xưa có một bạn sinh viên gọi điện cho tôi để xin những đĩa giảng Phật pháp mà tôi có. Tôi nói: *“Tôi có, anh đến lấy đi! Tôi chép sẵn cho!”*. Anh ấy hẹn với tôi 3 giờ đến lấy, thì hơn 2 giờ anh ấy gọi cho tôi nói: *“Con không đến được. Thầy có thể mang đĩa cho con không? Khoảng 3h30’ là con có mặt ở bến xe Chợ Lớn”*. Tôi nói: *“Được! Tôi cũng cần đi mua đồ, tôi sẽ mang đĩa ra cho anh!”*. Nhưng hơn 4 giờ anh ấy mới đến, tôi phải chờ hơn 1 giờ đồng hồ. Lúc đó tôi rất quý tiếc thời gian, tôi nói với anh ấy: *“Chú khuyên anh một điều: “Làm người đừng nên trễ hẹn!”*. Từ ngày ý thức về cuộc đời, chú không bao giờ là người trễ hẹn. Chú khuyên con từ nay về sau đừng bao giờ là người thất hứa hay trễ hẹn nữa”. Chưa biết ta có vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc hay không, nhưng ta đừng bao giờ thất hứa, đừng bao giờ trễ hẹn. Có những người vong ân, bội nghĩa, thất hứa, trễ hẹn mà họ gặp nhau toàn gọi nhau là *“Bồ Tát”*.

Hôm nay chúng ta học bài “chân” và “vọng”. Ta không tìm đến **“chân”** mà cứ chạy theo “vọng”, chạy theo “ảo vọng”, thậm chí chạy theo “cuồng vọng”. Cả đời họ sống vong ơn, bội nghĩa. Đối với Cha Mẹ thì họ không trọn bổn phận, đối với Thầy, đối với người có ơn với mình thì họ không trọn bổn phận, thiếu trách nhiệm. Vậy mà muốn mau mau thành Phật, mau mau thành Bồ Tát Bất Thoái. Đây là “cuồng vọng”. Hòa Thượng không bao giờ dạy mọi người *“bảo đảm vãng sanh”*. Hòa Thượng và các Tổ Sư Đại

Đức Tịnh Độ chỉ dạy làm như thế nào mới đủ tư cách vãng sanh, không phải đạo tràng này là đạo tràng Vô Lượng Thọ, đạo tràng kia là đạo tràng Tây Phương Tịnh Độ thì người ở đó sẽ vãng sanh!

Chúng ta học với Hòa Thượng thì phải nghe theo Hòa Thượng dạy. Ngài dạy rất rõ ràng: **“Một câu A Di Đà Phật niệm đến cùng, một bộ “Kinh Vô Lượng Thọ” để ta quay về xem ta làm đúng được bao nhiêu phần trăm. Đó là pháp tu. Phải lấy chuẩn mực làm người, lấy phép tắc của người xưa để để ứng dụng trong đời nhân xử thế tiếp vật. Hàng ngày chúng ta lấy Thập Thiện để xem tam nghiệp của mình có thanh tịnh không”**. Ngài dạy chúng ta một cách hoàn hảo như vậy mà chúng ta không học theo. Có người cho rằng học Đệ Tử Quy là xen tạp, học lớp này lớp kia là xen tạp, họ muốn chỉ vào thẳng lớp mà mau mau thành Phật, mau mau vãng sanh Cực Lạc. Vậy thì ta chờ xem coi họ vãng sanh kiểu gì!

Chúng ta tu hành Phật pháp phải có một sự truyền thừa, rất nhiều người quên đi sự truyền thừa này. Một người ở đâu tự nhiên xuất hiện, không biết thân phận họ ở đâu, chỉ cần biết nhau ở trên mạng là họ tin ngay. Trong khi Hòa Thượng dạy ta rất rõ: **“Tịnh Độ phải là Tịnh Độ truyền thừa”**. Chúng ta học với Hòa Thượng Tịnh Không, Hòa Thượng Tịnh Không học với Ngài Lý Bình Nam, Ngài Lý Bình Nam học với Tổ Sư Ấn Quang - Tổ Sư thứ 13 của Tịnh Độ. Có rất nhiều người nói họ học với Hòa Thượng Tịnh Không, nhưng họ không biết Thầy của Hòa Thượng Tịnh Không là ai. Chúng ta học Phật pháp thì phải tiếp cận sự truyền thừa một cách rất rõ ràng.

Cả đời của Tổ Sư Ấn Quang, một câu A Di Đà Phật niệm đến cùng, lấy **“cái chết”** để tỉnh thức mình, để dũng mãnh tinh tấn. Trong cuộc đời hoằng hóa của Ngài, Ngài in rất nhiều sách thiện, khuyến khích người ta làm thiện, tu phước lành, thay đổi, cải tạo vận mệnh. Ngài Lý Bình Nam cũng một câu **“A Di Đà Phật”** niệm đến cùng, cả đời chỉ tu Tịnh Độ, nhưng vẫn mở trường, vẫn mở học viện, vẫn mở những lớp đào tạo tăng tài, vẫn mở những lớp dạy cho những người học Phật tại gia. Hòa Thượng Tịnh Không cả đời cũng chỉ niệm một câu **“A Di Đà Phật”**, chỉ giảng **“Kinh Vô Lượng Thọ”** nhưng vẫn in Kinh sách tặng người khắp nơi trên thế giới. Hòa Thượng mở rất nhiều trường học khuyến hóa chúng sanh học làm người tốt.

Hòa Thượng luôn nhắc đến những căn bản của người tu học: **“Đời nhân xử thế thì phải lấy chuẩn mực làm người, đối trị với ba nghiệp thì lấy “Thập Thiện Nghiệp Đạo”. Đối với tu hành thì phải lấy “Kinh Vô Lượng Thọ” làm tông chỉ để quay về, một câu “A Di Đà Phật” niệm đến cùng”**. Các Ngài không có gì xen tạp, lẫn lộn với nhau. Thế mà họ vẫn nói là xen tạp, có những người không hiểu gì hết cũng hòa theo. Chúng ta thấy họ không những **“vọng”** mà còn **“cuồng vọng”**. Người ta làm người mà còn làm không tốt, trong đời nhân xử thế thì bất nghĩa, bất kính mà lại muốn vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Họ làm người tốt chân thật ở thế gian mà còn không được, vậy mà họ muốn làm Bồ Tát Bất Thoái Chuyển ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Vậy thì có phải là **“cuồng vọng”** không?

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỉ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!

Chúng con chân thành cảm ơn!